



Số: 258 /BB – ĐHĐCĐ TTSG

TP. HCM, ngày 19 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn

Địa chỉ: 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP.HCM

Mã số doanh nghiệp: 0301097524

Thời gian tổ chức Đại hội: Bắt đầu lúc 7h30 (thứ ba), ngày 19/4/2022

Kết thúc lúc 09h30 (thứ ba), ngày 19/4/2022

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn
số 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP.HCM

Chương trình và nội dung Đại hội: (kèm theo)

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Tổng số cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là 51 cổ đông đại diện cho 2.891.500 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 94,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

2. Đại biểu khách mời tham dự Đại hội:

- Ông: Vũ Anh Minh – Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe Ông Đoàn Duy Khang – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố kết quả thẩm tra xác nhận tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn: 287 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 3.074.100 cổ phần.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.074.100

- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 287 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết

- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 51 cổ đông đại diện cho 2.891.500 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 94,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



Luôn tin cậy bền vững

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Bầu Đoàn Chủ tịch

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Uông Nhật Phương – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
2. Ông Phạm Văn Dũng – TV HĐQT, Giám đốc Công ty – Thành viên
3. Ông Lê Đức Dũng – TV HĐQT, TP.KHVT – Thành viên

III. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và thực hiện công tác kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách dự kiến do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu.

Đoàn thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Lương Lê Duy Vũ - Phó Trưởng Phòng KHVT - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Lý Bá - CV Phòng TCHC - Thành viên

Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Đoàn Duy Khang - Phó trưởng phòng TCKT - Trưởng Ban
2. Bà Trần Thị Ánh Hoa - Trưởng Ban KS - Phó Ban
3. Ông Nguyễn Văn Dũng - Phó trưởng phòng KD - Thành viên
4. Ông Nguyễn Hoàng Long - CV phòng KTAT - Thành viên
5. Bà Ngô Thị Thu Hương - CV phòng TCHC - Thành viên.

IV. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch công bố chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội

V. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông Phạm Văn Dũng, TV HĐQT, Giám đốc Công ty, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Đại hội đã nghe Ông Lê Đức Dũng, TV HĐQT, TP.KHVT, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2021

- Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Ánh Hoa, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban kiểm soát

2. Các nội dung trình xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

2.1 Đại hội đã nghe Ông Đỗ Đức Toàn, Kế toán trưởng, trình bày các tờ trình:

- Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

- Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2021 và kế hoạch năm 2022

- Tờ trình về việc thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022.

2.2 Đại hội đã nghe Ông Lê Đức Dũng, thành viên HĐQT, Trưởng phòng KHVT trình bày các Tờ trình:

- Tờ trình về việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động và người quản lý Công ty năm 2021 và Kế hoạch năm 2022

- Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng QL BDTX KCHT ĐS; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn KH TSCĐ và Đầu tư phát triển; Các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

- Tờ trình về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2022 của Công ty

VI. Thảo luận

- Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội.

- Đại hội đã tiếp thu ý kiến của các cổ đông: Ý kiến của Đại diện cổ đông Tổng công ty ĐSVN về thực hiện các chỉ tiêu SXKD – dịch vụ, an toàn năm 2022, cơ bản thông nhất các nội dung tại Đại hội.

VII. Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, các chỉ tiêu SXKD và tài chính chủ yếu trình Đại hội

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Thẻ biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1.	Tổng Doanh thu	154,569	166,500
-	Doanh thu SCTX	102,783	107,148
-	Doanh thu ngoài công ích	51,786	59,352
2.	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	7,442	7,527
-	Lợi nhuận sau thuế (Năm 2021 được giảm 30% thuế TNDN phải nộp theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ)	5,814	6,022

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết



Luôn tin cậy bền vững

4. Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN):

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng cộng tài sản	152.253.826.982
2	Nợ phải trả	112.036.384.454
3	Vốn chủ sở hữu	40.217.442.528
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	154.568.739.930
5	Tổng Chi phí	147.126.739.930
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.442.000.000
7	Thuế TNDN hiện hành	1.161.036.662
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.280.963.338
9	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.485

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2021 và kế hoạch năm 2022:

đơn vị: đồng

TT	Kế hoạch phân phối lợi nhuận	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	11%	10,5%
-	Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng)	3.381.510.000	3.227.805.000
-	Cổ tức cổ đông tổ chức (2.329.200 cp)	2.562.120.000	2.445.660.000
-	Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp)	819.390.000	782.145.000
2.	Trích quỹ đầu tư phát triển	572.122.500	572.000.000
3.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.085.080.838	1.979.945.000
4.	Trích quỹ Thưởng người quản lý Công ty	242.250.000	242.250.000



Luôn tin cậy bền vững

- Phương án chi trả cổ tức: Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Thực hiện theo các quy định, do HĐQT quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Thời gian trả cổ tức: Theo thời gian quy định, dự kiến trước ngày 19/10/2022

- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

Biểu quyết:

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

6. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

7. Thông qua việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động, quản lý Công ty năm 2021 và Kế hoạch năm 2022

7.1 Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2021

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 358 người (bằng 92,5% so với lao động kế hoạch năm 2021). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 55.353.411.905 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 12.891.000 đồng/người/tháng (bằng 109,2% so với mức tiền lương kế hoạch năm 2021).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.923.705.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 29.484.000 đồng/người/tháng (bằng 105% mức tiền lương kế hoạch,



phù hợp mức tăng lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 25.335.000 đồng/người/tháng (bằng 105% mức tiền lương kế hoạch).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch 2021).

7.2 Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2022

- Người lao động kế hoạch: 385 người (bằng 107,5% so với lao động thực hiện năm 2021). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động: 59.924.890.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 12.971.000 đồng/người/tháng (bằng 100,6% mức tiền lương thực hiện năm 2021).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.981.416.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 30.369.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2021), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 26.095.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2021).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao thực hiện năm 2021).

Biểu quyết:

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng quản lý bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn khấu hao tài sản cố định và Đầu tư phát triển; Các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty: theo tờ trình Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết
 Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết
 Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết
 Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2022 của Công ty

Tổng số phiếu hợp lệ: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết
 Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết
 Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho 2.891.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết
 Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết
 Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Đại diện Đoàn thư ký Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua
2. Thư ký Đại hội thông qua Biên bản Đại hội: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua
3. Biên bản Đại hội được lập vào lúc 9h30 ngày 19/4/2022 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được lập thành (06) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Tổng công ty ĐSVN, năm (05) bản lưu tại trụ sở Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Lương Lê Duy Vũ

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Ưông Nhật Phương